Q.No.	Session	Que.Type	Sec. Name	Key	Marks
1	6	MCQ	GA	D	1
2	6	MCQ	GA	A	1
3	6	MCQ	GA	A	1
4	6	MCQ	GA	D	1
5	6	MCQ	GA	B	1
6	6	MCQ	GA	D	2
7	6	MCQ	GA	C	2
8	6	MCQ	GA	A	2
9	6	MCQ	GA	B	2
10	6	MCQ	GA	C	2
1	6	MCQ	CS	A	1
2	6	MCQ	CS	A	1
3	6	MCQ	CS	C	1
4	6	MCQ	CS	C	1
5	6	MCQ	CS	B	1
6	6	MCQ	CS	C	1
7	6	MCQ	CS	D	1
8	6	MCQ	CS	D	1
9	6	MCQ	CS	D	1
10	6	MCQ	CS	C	1
11	6	MCQ	CS	C	1
12	6	MCQ	CS	C	1
13	6	MCQ	CS	A	1
14	6	MCQ	CS	A	1
15	6	MCQ	CS	D	1
16	6	MCQ	CS	C	1
17	6	NAT	CS	0.125 to 0.125	1
18	6	NAT	CS	7 to 7	1
19	6	NAT	CS	5 to 5	1
20	6	NAT	CS	1034 to 1034	1
21	6	NAT	CS	13.5 to 13.5	1
22	6	NAT	CS	19 to 19	1
23	6	NAT	CS	13 to 13	1
24	6	NAT	CS	7 to 7	1
25	6	NAT	CS	6 to 6	1
26	6	MCQ	CS	A	2
27	6	MCQ	CS	C	2
28	6	MCQ	CS	B	2
29	6	MCQ	CS	B	2
30	6	MCQ	CS	B	2
31	6	MCQ	CS	D	2
32	6	MCQ	CS	A	2
33	6	MCQ	CS	B	2
34	6	MCQ	CS	A	2
35	6	MCQ	CS	B	2
36	6	MCQ	CS	A	2
37	6	MCQ	CS	A	2
38	6	MCQ	CS	B	2
39	6	MCQ	CS	C	2
40	6	MCQ	CS	A	2
41	6	MCQ	CS	B	2
42	6	NAT	CS	12 to 12	2
43	6	NAT	CS	2.15 to 2.18	2
44	6	NAT	CS	14 to 14	2
45	6	NAT	CS	0.5 to 0.5	2
46	6	NAT	CS	55 to 55	2
47	6	NAT	CS	511 to 511	2
48	6	NAT	CS	81 to 81	2
49	6	NAT	CS	99 to 99	2
50	6	NAT	CS	5.25 to 5.25	2
51	6	NAT	CS	6 to 6	2
52	6	NAT	CS	7 to 7	2
53	6	NAT	CS	154.5 to 155.5	2
54	6	NAT	CS	4 to 4	2
55	6	NAT	CS	44 to 44	2